TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP
XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CP XI MĂNG BỈM SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 0853/2018/NQ-ĐHĐCĐ

Bỉm Sơn, ngày 23 tháng 04 năm 2018

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG BỈM SƠN

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt nam.

- Căn cứ vào điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty cổ phần xi măng Bỉm sơn.

- Căn cứ vào biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần xi măng Bỉm Sơn ngày 23/4/2018,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Điều lệ sửa đổi, bổ sung của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 82.087.263 cổ phiếu, tương ứng 100% Cổ đông có mặt tán thành; Không tán thành: 0 cổ phần; Ý kiến khác: 0 cổ phần.

Điều 2: Thông qua Quy chế quản trị nội bộ công ty

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 82.087.263 cổ phiếu, tương ứng 100% Cổ đông có mặt tán thành; Không tán thành: 0 cổ phần; Ý kiến khác: 0 cổ phần.

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 và Kế hoạch hoạt động năm 2018

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 82.937.829 cổ phiếu, tương ứng 100% Cổ đông có mặt tán thành; Không tán thành: 0 cổ phần; Ý kiến khác: 0 cổ phần.

Điều 4: Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2017 và Kế hoạch hoạt động năm 2018

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 82.937.829 cổ phiếu, tương ứng 100% Cổ đông có mặt tán thành; Không tán thành: 0 cổ phần; Ý kiến khác: 0 cổ phần.

Điều 5: Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2017 và Kế hoạch SXKD năm 2018

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 82.937.829 cổ phiếu, tương ứng 100% Cổ đông có mặt tán thành; Không tán thành: 0 cổ phần; Ý kiến khác: 0 cổ phần, một số chỉ tiêu chính như sau:

Signature Not Verified
Ký bởi: LÊ HUY QUÂN
Ký ngày: 26/4/2018 13:58:09

5.1 Kết quả kinh doanh năm 2017

- Sản xuất Clinker: 2.794.926 tấn.

- Tổng sản phẩm tiêu thụ: 3.988.145 tấn (trong đó:Xi măng 3.127.521 tấn; Clinker 860.624 tấn);

- Doanh thu thuần: 3.475 tỷ đồng.

- Lợi nhuận trước thuế: 8,8 tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế: 4,98 tỷ đồng.

- Nộp ngân sách: 181 tỷ đồng.

- Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu: 45 đồng /CP.

- Tỷ lệ cổ tức: 0%

5.2 Kế hoạch kinh doanh năm 2018

- Sản xuất Clinker: 2.980.000 tấn.

- Tổng sản phẩm tiêu thụ: 4.000.000 tấn (trong đó:Xi măng 3.300.000 tấn; Clinker 700.000 tấn);

- Doanh thu thuần: 3.406 tỷ đồng.

- Lợi nhuận trước thuế: 118 tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế: 94 tỷ đồng.

- Nộp ngân sách: 130 tỷ đồng.

- Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu: 859 đồng /CP.

- Tỷ lệ cổ tức: 5%

Điều 6: Về phương án thực hiện đối với Dự án Trung tâm điều hành Vicem Bỉm Sơn và Công ty CP xi măng Miền Trung.

- Dự án Trung tâm điều hành Vicem: Dừng thực hiện. Giao Công ty triển khai các thủ tục, phương án chuyển nhượng dự án để thu hồi, bảo toàn vốn, đảm bảo đúng các quy định hiện hành.

- Đối với Công ty CP xi măng Miền Trung:

+ Triển khai thực hiện các nội dung công việc để đưa nhà máy hoạt động trở lại theo chỉ đạo của Phó thủ tướng Chính phủ tại thông báo số 45/TB-VPCP ngày 31/01/2018.

+ Đồng thời giao Hội đồng quản trị Công ty nghiên cứu lập phương án chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty tại Công ty CP xi măng Miền Trung do nhiều năm bị người dân cản trở, không cho nhà máy hoạt động SXKD. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty tại Công ty CP xi măng Miền Trung để thu hồi, bảo toàn vốn, đúng các quy định pháp luật khi được các cấp có thẩm quyền cho phép.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 82.937.829 cổ phiếu, tương ứng 100% Cổ đông có mặt tán thành; Không tán thành: 0 cổ phần; Ý kiến khác: 0 cổ phần.

Điều 6: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 82.937.829 cổ phiếu, tương ứng 100% Cổ đông có mặt tán thành; Không tán thành: 0 cổ phần; Ý kiến khác: 0 cổ phần.

Điều 7: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 82.937.829 cổ phiếu, tương ứng 100% Cổ đông có mặt tán thành; Không tán thành: 0 cổ phần; Ý kiến khác: 0 cổ phần, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận phân phối	Đồng	39.782.992.049
2	Cổ tức năm 2017	%	0
3	Trích Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	31.782.992.049
4	Trích Quỹ khen thưởng	Đồng	4.000.000.000
5	Trích Quỹ phúc lợi	Đồng	4.000.000.000
6	**Tổng lợi nhuận còn lại chưa phân phối**	**Đồng**	**1.665.241.124**

Điều 8: Thông qua mức thù lao HĐQT, BKS năm 2017 và Kế hoạch thù lao năm 2018.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua nội dung tờ trình với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 82.937.829 cổ phiếu, tương ứng 100% Cổ đông có mặt tán thành; Không tán thành: 0 cổ phần; Ý kiến khác: 0 cổ phần, cụ thể kế hoạch chi trả năm 2018:

- Đối với ủy viên HĐQT, thành viên BKS, và Thư ký công ty (kiêm nhiệm).

TT	Chức danh	ĐVT	Thành tiền (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	Đồng/người/tháng	8.000.000
2	Thành viên HĐQT	Đồng/người/tháng	6.000.000
3	Thành viên Ban kiểm soát, Thư ký	Đồng/người/tháng	4.000.000

- Đối với Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: Hưởng lương theo quy chế lương hiện hành của Công ty.

Điều 9: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2018.

Đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 82.937.829 cổ phiếu, tương ứng 100% Cổ đông có mặt tán thành; Không tán thành: 0 cổ phần; Ý kiến khác: 0 cổ phần.

Chấp thuận và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong các công ty kiểm toán sau thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018:

1. Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam.
2. Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Hãng Kiểm toán AASC..

<u>Điều 11</u>: Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị của các ông

1. Ông Trần Việt Thắng - Chức vụ: Nguyên chủ tịch Hội đồng quản trị.
2. Ông Bùi Hồng Minh - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT trị từ ngày 23/8/2017.
3. Ông Nguyễn Thế Lập - Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị.
4. Ông Vũ Văn Hoan - Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 82.937.829 cổ phiếu, tương ứng 100% Cổ đông có mặt tán thành; Không tán thành: 0 cổ phần; Ý kiến khác: 0 cổ phần.

<u>Điều 12</u>: Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát của các ông:

1. Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát.
2. Ông Hà Văn Diên - Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát.
3. Ông Nguyễn Đức Sơn - Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 82.937.829 cổ phiếu, tương ứng 100% Cổ đông có mặt tán thành; Không tán thành: 0 cổ phần; Ý kiến khác: 0 cổ phần.

<u>Điều 13</u>: Đại hội đã thống nhất bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016-2020 như sau:

➢ Hội đồng quản trị gồm 04 thành viên trúng cử:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Chức vụ
1.	Ông Lê Xuân Khôi	82.263.899	Thành viên
2.	Ông Vũ Thế Hà	83.723.926	Thành viên
3.	Ông Nguyễn Hoành Vân	82.427.276	Thành viên
4.	Ông Nguyễn Minh Đức	81.738.956	Thành viên

HĐQT mới đã họp và bầu Ông Lê Xuân Khôi giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2016-2020 với tỷ lệ tán thành là 100%.

➢ Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên trúng cử:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Chức vụ
1.	Ông Lê Hữu Phăng	83.752.594	Thành viên
2.	Bà Tào Thị Nga	82.088.774	Thành viên
3.	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương	81.803.166	Thành viên

BKS mới đã họp và bầu Ông Lê Hữu Phăng giữ chức vụ Trưởng ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2016-2020 với tỷ lệ tán thành là 100%.

<u>Điều 14</u>: Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 23/4/2018

Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và toàn thể cổ đông Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:
- Tổng công ty CN XMVN(để báo cáo);
- HĐTV VICEM (để báo cáo);
- Hội đồng quản trị công ty;
- Ban kiểm soát công ty;
- Các cổ đông(Qua Website Cty);
- ĐU, CĐ;
- Các Đơn vị trong Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT, TK.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

M.S.D.N: 2800232620 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG BỈM SƠN
TX. BỈM SƠN T. THANH HÓA

Bùi Hồng Minh

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CP XI MĂNG BỈM SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 23 tháng 4 năm 2017

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

A. Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG BỈM SƠN

B. Thời gian bắt đầu phiên họp: 8 giờ 30 ngày 23 tháng 4 năm 2018

C. Địa điểm: Khách sạn Mường Thanh, Thanh Hóa - Ngã Ba Voi, Khu đô thị Nam TP, phường Đông Vệ, TP.Thanh hóa.

D. Thành phần tham dự: Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc Công ty, các khách mời tham dự Đại hội, các Cổ đông và Người đại diện ủy quyền của Cổ đông Công ty Cổ phần xi măng Bỉm sơn (theo Danh sách cổ đông chốt tại thời điểm 16h ngày 28/2/2018).

E. Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại Đại hội:

Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại Đại hội đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội với tỷ lệ: Biểu quyết tán thành là: 82.087.263 cổ phiếu, tương ứng 100% Cổ đông có mặt tán thành; Không tán thành: 0 cổ phần; Ý kiến khác: 0 cổ phần . Cụ thể như sau:

1. Đoàn chủ tịch:

1. Ông Bùi Hồng Minh	Chủ tịch HĐQT	Chủ tọa Đại hội
2. Ông Nguyễn Thế Lập	Thành viên HĐQT	Thành Viên
3. Ông Ngô Sỹ Túc	Tổng Giám đốc	Thành Viên
4. Ông Vũ Văn Hoan	Phó Tổng Giám đốc	Thành Viên

2. Ban Thư ký:

1. Ông Vũ Thế Hà	Phó TGĐ/Thư ký Công ty	Tổ trưởng
2. Ông Phạm Thành Đồng	CV Phòng KHCL	Thành viên

3. Ban Bầu cử và Kiểm phiếu:

1. Ông Nguyễn Trung Hiếu	TP Phòng TC&NNL	Trưởng Ban
2. Ông Mai Sỹ Lưu	P.TP Phòng TC&NNL	Thành viên
3. Ông Thịnh Cường	Chuyên viên P.TC&NNL	Thành viên
4. Ông Trịnh Xuân Hải	Chuyên viên P.KHCL	Thành viên
5. Bà Phạm Thị Thu Huyền	Chuyên viên P.KHCL	Thành viên
6. Ông Hoàng Văn Dũng	Chuyên viên P.CNTT	Thành viên
7. Bà Phạm Thị Thu Hương	PP. P.TCKT	Thành viên
8. Ông Phạm Tất Thành	Chuyên viên P.TCKT	Thành viên

9. Ông Ngô Quốc Huy	Chuyên viên P.TCKT	Thành viên
10. Bà Phạm Thị Thu Hương	Chuyên viên P.TCKT	Thành viên

4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ông Lê Xuân Lanh	Chủ tịch Công đoàn Công ty	Trưởng Ban
2. Ông Đỗ Xuân Thủy	Bí thư Đoàn TN	Thành viên
3. Ông Nguyễn Văn Tứ	CV văn phòng Đảng ủy	Thành viên

F. Điều kiện tiến hành Đại hội:

Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông – Ông Lê Xuân Lanh báo cáo tại Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018, tại thời điểm khai mạc (8h30 phút), Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định của Pháp luật hiện hành với cơ cấu cổ đông như sau: Số lượng Cổ đông tham dự và cổ đông ủy quyền tham dự đại hội là 468 Cổ đông, đại diện cho 82.087.263 cổ phần, chiếm 75% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

G. Nội dung phiên họp

1. Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký và Ban bầu cử và kiểm phiếu:

Đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 82.087.263 cổ phiếu, tương ứng 100% Cổ đông có mặt tán thành; Không tán thành: 0 cổ phần; Ý kiến khác: 0 cổ phần.

2. Nội dung Chương trình nghị sự của Đại hội

Đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 82.087.263 cổ phiếu, tương ứng 100% Cổ đông có mặt tán thành; Không tán thành: 0 cổ phần; Ý kiến khác: 0 cổ phần.

3. Quy chế làm việc

Đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 82.087.263 cổ phiếu, tương ứng 100% Cổ đông có mặt tán thành; Không tán thành: 0 cổ phần; Ý kiến khác: 0 cổ phần.

4. Các Báo cáo và Tờ trình được trình bày tại Đại hội:

5. Các Báo cáo và Tờ trình trình bày tại Đại hội:

- Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.
- Tờ trình về Quy chế quản trị nội bộ Công ty.
- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 và Kế hoạch hoạt động năm 2018
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017 và Kế hoạch hoạt động năm 2018
- Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2017 và Kế hoạch SXKD năm 2018
- Báo cáo về phương án thực hiện đối với Dự án Trung tâm điều hành Vicem Bỉm Sơn và về Công ty CP xi măng Miền Trung
- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2017

- Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017
- Tờ trình thông qua mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2017 và Kế hoạch thù lao năm 2018
- Tờ trình thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018
- Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2016-2020.

6. Bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016-2020:

- **Số lượng thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016-2020** bầu bổ sung gồm 04 thành viên HĐQT và 03 thành viên BKS;
- **Đại hội đã nhất trí thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử** Đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 82.937.829 cổ phiếu, tương ứng 100% Cổ đông có mặt tán thành; Không tán thành: 0 cổ phần; Ý kiến khác: 0 cổ phần.;
- **Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Trung Hiếu, trưởng Ban bầu cử và Kiểm phiếu** báo cáo Danh sách ứng cử, đề cử ứng viên bầu vào HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2016-2020;
- **Đại hội đã nhất trí thông qua Danh sách ứng viên bầu vào HĐQT, BKS** Đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 82.937.829 cổ phiếu, tương ứng 100% Cổ đông có mặt tán thành; Không tán thành: 0 cổ phần; Ý kiến khác: 0 cổ phần.
- **Tổ chức bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2016-2020:** Đại hội đã được Ban bầu cử và Kiểm phiếu hướng dẫn chi tiết cách thức ghi phiếu bầu cử và bỏ phiếu bầu để thực hiện bầu cử.

6. Thảo luận tại Đại hội: Các cổ đông tại Đại hội đã tham gia ý kiến đóng góp về một số lĩnh vực như: Về chất lượng sản phẩm, năng suất, tiền lương người lao động, tỷ lệ trả cổ tức, các dự án...Các ý kiến đã được Ban chủ tọa đại hội giải trình, báo cáo, làm rõ cho các cổ đông và Đại hội.

H. Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông

Sau khi xem xét các Báo cáo, Tờ trình và thảo luận các vấn đề liên quan, Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018 Công ty Cổ phần xi măng Bỉm Sơn đã nhất trí thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Điều lệ sửa đổi, bổ sung

Đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 82.087.263 cổ phiếu, tương ứng 100% Cổ đông có mặt tán thành; Không tán thành: 0 cổ phần; Ý kiến khác: 0 cổ phần.

2. Thông qua Quy chế quản trị nội bộ Công ty

Đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 82.087.263 cổ phiếu, tương ứng 100% Cổ đông có mặt tán thành; Không tán thành: 0 cổ phần; Ý kiến khác: 0 cổ phần..

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 và Kế hoạch hoạt động năm 2018

Đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 82.937.829 cổ phiếu, tương ứng 100% Cổ đông có mặt tán thành; Không tán thành: 0 cổ phần; Ý kiến khác: 0 cổ phần.

4. Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2017 và Kế hoạch hoạt động năm 2018.

Đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 82.937.829 cổ phiếu, tương ứng 100% Cổ đông có mặt tán thành; Không tán thành: 0 cổ phần; Ý kiến khác: 0 cổ phần.

5. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2017 và Kế hoạch SXKD năm 2018

Đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 82.937.829 cổ phiếu, tương ứng 100% Cổ đông có mặt tán thành; Không tán thành: 0 cổ phần; Ý kiến khác: 0 cổ phần, một số chỉ tiêu chính như sau:

5.1 Kết quả kinh doanh 2017

- Sản xuất Clinker: 2.794.926 tấn.
- Tổng sản phẩm tiêu thụ: 3.988.145 tấn (trong đó:Xi măng 3.127.521 tấn; Clinker 860.624 tấn);
- Doanh thu thuần: 3.475 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 8,8 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 4,98 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách: 181 tỷ đồng.
- Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu: 45 đồng /CP.
- Tỷ lệ cổ tức: 0%

5.2 Kế hoạch kinh doanh 2018

- Sản xuất Clinker: 2.980.000 tấn.
- Tổng sản phẩm tiêu thụ: 4.000.000 tấn (trong đó:Xi măng 3.300.000 tấn; Clinker 700.000 tấn);
- Doanh thu thuần: 3.406 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 118 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 94 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách: 130 tỷ đồng.
- Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu: 859 đồng /CP.
- Tỷ lệ cổ tức: 5%

6. Về phương án thực hiện đối với Dự án Trung tâm điều hành Vicem Bỉm Sơn và Công ty CP xi măng Miền Trung.

- Đối với Dự án Trung tâm điều hành Vicem Bỉm Sơn: Dừng thực hiện. Giao Công ty triển khai các thủ tục, phương án chuyển nhượng dự án để thu hồi, bảo toàn vốn, đảm bảo đúng các quy định hiện hành.

- Đối với Công ty CP xi măng Miền Trung:

+ Triển khai thực hiện các nội dung công việc để đưa nhà máy hoạt động trở lại theo chỉ đạo của Phó thủ tướng Chính phủ tại thông báo số 45/TB-VPCP ngày 31/01/2018.

+ Đồng thời giao Hội đồng quản trị Công ty nghiên cứu lập phương án chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty tại Công ty CP xi măng Miền Trung do nhiều năm bị người dân cản trở, không cho nhà máy hoạt động SXKD. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty tại Công ty CP xi măng Miền Trung để thu hồi, bảo toàn vốn, đúng các quy định pháp luật khi được các cấp có thẩm quyền cho phép.

Đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 82.937.829 cổ phiếu, tương ứng 100% Cổ đông có mặt tán thành; Không tán thành: 0 cổ phần; Ý kiến khác: 0 cổ phần.

7. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017.

Đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 82.937.829 cổ phiếu, tương ứng 100% Cổ đông có mặt tán thành; Không tán thành: 0 cổ phần; Ý kiến khác: 0 cổ phần.

8. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017

Đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 82.937.829 cổ phiếu, tương ứng 100% Cổ đông có mặt tán thành; Không tán thành: 0 cổ phần; Ý kiến khác: 0 cổ phần, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận phân phối	Đồng	39.782.992.049
2	Cổ tức năm 2017	%	0
3	Trích Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	31.782.992.049
4	Trích Quỹ khen thưởng	Đồng	4.000.000.000
5	Trích Quỹ phúc lợi	Đồng	4.000.000.000
6	**Tổng lợi nhuận còn lại chưa phân phối**	**Đồng**	**1.665.241.124**

9. Thông qua mức thù lao HĐQT, BKS năm 2017 và Kế hoạch thù lao 2018

Đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua nội dung tờ trình với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 82.937.829 cổ phiếu, tương ứng 100% Cổ đông có mặt tán thành; Không tán thành: 0 cổ phần; Ý kiến khác: 0 cổ phần, cụ thể kế hoạch chi trả năm 2018:

- Đối với ủy viên HĐQT, thành viên BKS, và Thư ký công ty (kiêm nhiệm).

TT	Chức danh	ĐVT	Thành tiền (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	Đồng/người/tháng	8.000.000
2	Thành viên HĐQT	Đồng/người/tháng	6.000.000
3	Thành viên Ban kiểm soát, Thư ký	Đồng/người/tháng	4.000.000

- Đối với Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: Hưởng lương theo quy chế lương hiện hành của Công ty.

10. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2018.

Đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 82.937.829 cổ phiếu, tương ứng 100% Cổ đông có mặt tán thành; Không tán thành: 0 cổ phần; Ý kiến khác: 0 cổ phần.

Chấp thuận và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong các công ty kiểm toán sau thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018:

1. Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam.

2. Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Hãng Kiểm toán AASC.

11. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị của các ông

1. Ông Trần Việt Thắng - Chức vụ: Nguyên chủ tịch Hội đồng quản trị.

2. Ông Bùi Hồng Minh - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT trị từ ngày 23/8/2017.

3. Ông Nguyễn Thế Lập - Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị.

4. Ông Vũ Văn Hoan - Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị.

Đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 82.937.829 cổ phiếu, tương ứng 100% Cổ đông có mặt tán thành; Không tán thành: 0 cổ phần; Ý kiến khác: 0 cổ phần.

12. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát của các ông:

1. Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát.

2. Ông Hà Văn Diên - Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát.

3. Ông Nguyễn Đức Sơn - Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát.

Đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 82.937.829 cổ phiếu, tương ứng 100% Cổ đông có mặt tán thành; Không tán thành: 0 cổ phần; Ý kiến khác: 0 cổ phần.

13. Đại hội đã thống nhất bầu bổ sung/thay thế thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016-2020 như sau:

➢ Hội đồng quản trị gồm 04 thành viên trúng cử:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Chức vụ
1.	Ông Lê Xuân Khôi	82.263.899	Thành viên
2.	Ông Vũ Thế Hà	83.723.926	Thành viên
3.	Ông Nguyễn Hoành Vân	82.427.276	Thành viên
4.	Ông Nguyễn Minh Đức	81.738.956	Thành viên

HĐQT mới đã họp và bầu Ông Lê Xuân Khôi giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2016-2020 với tỷ lệ tán thành là 100%.

➢ Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên trúng cử:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Chức vụ
1.	Ông Lê Hữu Phăng	83.752.594	Thành viên
2.	Bà Tào Thị Nga	82.088.774	Thành viên
3.	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương	81.803.166	Thành viên

BKS mới đã họp và bầu Ông Lê Hữu Phăng giữ chức vụ Trưởng ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2016-2020 với tỷ lệ tán thành là 100%.

I. Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 kết thúc vào hồi 11giờ 30 phút cùng ngày

Các nội dung trong phiên họp được lập thành Biên bản và được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua. Biên bản gồm 07 trang, được lập thành 03 bản, lưu Hồ sơ văn kiện Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 tại Văn phòng Công ty 01 bản, lưu VT 01 bản, lưu Ban Thư ký 01 bản.

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 sẽ được lập thành văn bản và thông báo đến toàn thể Cổ đông theo đúng qui định của Pháp luật.

CÁC THÀNH VIÊN ĐOÀN CHỦ TỌA

1. Ngô Sỹ Túc.....

2. Vũ Văn Hoan.....

3. Nguyễn Thế Lập.....

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Bùi Hồng Minh

BAN THƯ KÝ

1. Vũ Thế Hà.....

2. Phạm Thành Đồng.....

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG BỈM SƠN
Trụ sở chính: Phường Ba Đình, Thị xã Bỉm Sơn, Thanh Hóa
Điện thoại: 0237 3 824 242 Fax: 0237 3 824 046

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018

Thời gian: Từ 07h30 đến 12h00 ngày 23 tháng 4 năm 2018

Địa điểm: Khách sạn Mường Thanh, Thanh Hóa - Ngã Ba Voi, Khu đô thị Nam thành phố, phường Đông Vệ, Thành phố Thanh Hóa

Thời gian	Nội dung
07h30 - 08h00	Đón tiếp đại biểu, cổ đông, kiểm tra thủ tục, phát tài liệu
08h00 - 08h05	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội
08h05 - 08h10	Chào cờ và Tuyên bố lý do ĐH và giới thiệu đại biểu, thành phần tham dự
08h10 - 08h20	Thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu và bầu cử và thông qua Chương trình nghị sự, Quy chế làm việc của Đại hội
08h20 – 08h45	Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty
08h45 - 09h00	Thông qua Quy chế quản trị nội bộ
09h00 – 09h15	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 và kế hoạch hoạt động 2018
09h15 – 09h30	Báo cáo hoạt động của BKS năm 2017 và kế hoạch hoạt động 2018
09h30 – 10h00	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD 2017 và kế hoạch SXKD 2018
10h00 – 10h05	Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017
10h05 – 10h10	Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận 2017
10h10 – 10h15	Thông qua mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2017 và kế hoạch thù lao năm 2018
10h15 – 10h20	Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2018
10h20 - 10h25	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua sửa đổi Điều lệ và Quy chế quản trị công ty
10h25 – 10h30	Thông qua việc từ nhiệm/miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên HĐQT và Ban kiểm soát
10h30 – 10h50	Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020 gồm: - *Thông qua Quy chế bầu cử;* - *Hướng dẫn ghi phiếu và bỏ phiếu bầu cử;* *Cổ đông thực hiện bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu.*
10h50 – 11h20	Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội
11h20 – 11h25	Công bố kết quả bầu cử và ra mắt thành HĐQT và BKS
11h25 – 11h40	Nghỉ giải lao
11h40 – 11h45	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung tại Đại hội
11h50 – 11h55	Thông qua Biên bản Đại hội
11h55 – 12h00	Bế mạc Đại hội

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP
XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CP XI MĂNG BỈM SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DỰ THẢO

QUY CHẾ
Làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về việc tổ chức, điều hành Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 (gọi tắt là Đại hội) của Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn, quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội.

2. Quy chế này áp dụng đối với các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn (gọi tắt là Đại biểu) và các bên tham dự Đại hội.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Đại biểu tham dự Đại hội

1. Điều kiện tham dự Đại hội: Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu của Công ty) của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại thời điểm chốt danh sách do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam xác nhận.

2. Quyền của Đại biểu khi tham dự Đại hội

a) Được tham dự, thảo luận và biểu quyết tất cả các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

b) Được Ban Tổ chức thông báo nội dung chương trình Đại hôi,

c) Được nhận Phiếu biểu quyết ngay sau khi đăng ký tham dự Đại hội

d) Đại biểu đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các nội dung chưa biểu quyết; khi đó, Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của những lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của Đại biểu tham dự Đại hội

a) Đại biểu khi tham dự Đại hội phải mang theo Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu hoặc Thẻ căn cước, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được cổ đông có quyền biểu quyết ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

b) Mặc trang phục lịch sự; không được có hành vi gây rối, cản trở, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

c) Phát biểu ý kiến, biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban Tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa Đại hội.

d) Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội.

e) Nghiêm túc chấp hành Quy chế, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ Ban kiểm tra tư cách Đại biểu

1. Yêu cầu Đại biểu xuất trình Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu hoặc Thẻ căn cước, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền).

2. Phát cho Đại biểu Phiếu biểu quyết và các tài liệu liên quan khác;

3. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách Đại biểu dự họp tại các thời điểm sau:

a) Trước khi khai mạc Đại hội;

b) Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về Đại biểu đăng ký tham dự Đại hội (Đại biểu đến muộn đăng ký dự họp).

4. Thực hiện các công việc khác do Ban tổ chức Đại hội hoặc Chủ tọa Đại hội phân công.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội; Đoàn Chủ tọa Đại hội gồm Chủ tọa Đại hội và thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

2. Quyết định của Chủ tọa về các nội dung trong chương trình và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội là phán quyết cao nhất.

3. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều hành Đại hội (kể cả trì hoãn Đại hội đến thời điểm hoặc địa điểm khác) phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

4. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của Đại biểu nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.

5. Chủ tọa có quyền cắt ý kiến phát biểu của cổ đông khi cổ đông phát biểu quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Đại hội, trùng lặp.

6. Có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

7. Chủ tọa chỉ định Thư ký Đại hội lập biên bản cuộc họp Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ Ban Kiểm phiếu và bầu cử

b) Giới thiệu và hướng dẫn Đại biểu sử dụng Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử;

c) Thực hiện kiểm Phiếu;

d) Công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

Điều 6. Điều kiện và cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội. Việc biểu quyết từng nội dung trong Đại hội được thực hiện theo thể lệ biểu quyết theo Điều 8 Quy chế này.

3. Từ thời điểm khai mạc đến khi hoàn hoàn thành việc thông qua Biên bản, Dự thảo Nghị quyết Đại hội, Đại biểu tham dự có nhu cầu ra ngoài hội trường tổ chức cuộc họp phải báo cho Bộ phận kiểm soát/Ban kiểm phiếu của Đại hội biết để thông báo cho Thư ký Đại hội.

Điều 7. Thảo luận và chất vấn tại Đại hội

1. Chỉ Đại biểu tham dự Đại hội có quyền thảo luận, chất vấn tại Đại hội.

2. Đại biểu phát biểu ý kiến bằng cách giơ tay đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Trong một thời điểm chỉ có một Đại biểu được phát biểu.

3. Nội dung phát biểu của Đại biểu phải phù hợp với Chương trình Đại hội, không được vi phạm pháp luật hoặc vượt quá quyền hạn của Đại hội.

4. Thời lượng phát biểu của một Đại biểu không quá 5 phút, nếu quá thời lượng này, Chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu Đại biểu lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền sẽ trả lời bằng văn bản cho Đại biểu trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị.

Điều 8. Biểu quyết và thông qua các nội dung tại Đại hội

1. Phiếu biểu quyết do Ban kiểm tra tư cách Đại biểu phát cho Đại biểu tại Đại hội. Phiếu biểu quyết ghi rõ họ tên Đại biểu, tổng số lượng cổ phần (tương đương tổng số quyền biểu quyết) của Đại biểu đó (bao gồm cả số lượng cổ phần được ủy quyền đại diện).

2. Đối với từng nội dung cần biểu quyết, Ban Chủ tọa sẽ hỏi ý kiến của Đại biểu theo trình tự: Tán thành, không tán thành, không ý kiến. Với từng nội dung xin ý kiến biểu quyết, Đại biểu chỉ được giơ Phiếu một lần.

3. Khi biểu quyết từng nội dung được Đại hội đưa ra, Đại biểu biểu quyết bằng cách giơ Phiếu biểu quyết lên cao. Việc xác định kết quả biểu quyết được tiến hành bằng cách đếm số Phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến (không thu phiếu).

Trong quá trình phiên họp Đại hội đồng cổ đông đang diễn ra, Đại biểu nào đã đăng ký tham dự phiên họp mà không có mặt tại thời điểm lấy ý kiến thông qua nội dung được Ban Tổ chức Đại hội đưa ra thì được xem là tán thành với nội dung đó.

4. Nội dung cần biểu quyết được thông qua khi:

a) Có ít nhất 65% số quyền biểu quyết dự họp tán thành đối với các nội dung sau đây:

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- Tổ chức lại, giải thể Công ty.

b) Có ít nhất 51% số quyền biểu quyết dự họp tán thành đối với các nội dung khác (không bao gồm việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty).

Điều 9. Biên bản Đại hội

Các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội. Biên bản và Nghị quyết phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này gồm 10 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Đại biểu và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP
XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CP XI MĂNG BỈM SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh hóa, ngày 23 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua Dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động; Quy chế quản trị của Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn

Ngày 06/6/2017, Chính phủ ban hành Nghị định số 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Ngày 22/9/2017, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 95/2017/TT-BTC hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017;

Theo đó, pháp luật quy định đối với các công ty đại chúng phải xây dựng Điều lệ và Quy chế quản trị của công ty theo đúng mẫu.

Để đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật, Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn đã nghiên cứu các quy định của pháp luật về doanh nghiệp, về chứng khoán, cũng như tham chiếu Điều lệ mẫu, Quy chế của Vicem và thực hiện rà soát, xây dựng Dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế quản trị phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Cụ thể:

1. Dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty được sửa đổi, bổ sung tại 24 Điều;

2. Dự thảo Quy chế quản trị của Công ty được xây dựng mới gồm 11 Chương, 51 Điều.

(chi tiết nội dung Dự thảo đã được Công ty gửi tới cổ đông trong tài liệu Đại hội để cổ đông nghiên cứu).

Điều lệ sửa đổi, bổ sung và Quy chế Quản trị của Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: TK Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Bùi Hồng Minh

TỔNG CÔNG CÔNG TY NGHIỆP XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG BỈM SƠN

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

Thanh hóa, Tháng 4 năm 2018

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP XI MĂNG VIỆT NAM - VICEM
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG BỈM SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thanh hóa, ngày 23 tháng 4 năm 2018

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn. Hội đồng quản trị xin báo cáo công tác quản lý năm 2017 như sau:

I/ Đặc điểm tình hình

1/ Thuận lợi:

Năm 2017 được coi là năm thành công của nền kinh tế Việt Nam. Tốc độ tăng trưởng kinh tế GDP 6,81%, cao hơn kế hoạch 6,7% đây cũng là mức tăng trưởng cao nhất trong một thập kỷ trở lại đây; Chỉ số giá tiêu dùng CPI năm 2017 tăng 4% so với bình quân cùng kỳ năm 2016.

2/ Khó khăn:

Nguồn cung vẫn vượt xa so với nhu cầu (Tổng nguồn cung xi măng năm 2017 là 90 triệu tấn trong khi tổng nhu cầu tiêu thụ khoảng 80 triệu tấn (nội địa dự báo 62 triệu tấn, xuất khẩu 18,0 triệu tấn)). Một số xi măng mới tham gia thị trường đưa ra nhiều chính sách hấp dẫn đã làm giảm mặt bằng giá xi măng trên thị trường (đặc biệt phân khúc xi măng rời). Việc chuyển dịch từ xi măng bao sang xi măng rời ngày càng tăng. Yếu tố thương hiệu đang giảm dần. Trong khi các thương hiệu xi măng VICEM chủ yếu tập trung tại phân khúc này nên sản lượng tiêu thụ ngày càng suy giảm.Mặt khác, năm 2017 tại khu vực Miền Trung nguồn cung xi măng gia tăng mạnh, đồng thời giá cả cạnh tranh khốc liệt,thời tiết mưa, bão được coi là kỷ lục trong nhiều năm trở lại đây, kéo dài gây lụt lội . Giá nguyên nhiên liệu đầu vào tăng (giá than tăng 200.000 đồng/tấn ngay từ đầu năm)... gây ảnh hưởng lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

II/ Kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2017.

Trước bối cảnh có nhiều khó khăn, Hội đồng quản trị công ty đã phân tích, đánh giá những cơ hội, thách thức, trên cơ sở đó đề ra nhiều biện pháp và định hướng đúng đắn trong lãnh đạo, quản lý và điều hành. Kết quả thực hiện SXKD và Đầu tư xây dựng năm 2017 như sau:

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện	Kế hoạch	Tỷ lệ thực hiện so với KH (%)
1	Clinker sản xuất	tấn	2.794.926	2.980.000	94%
2	Tổng Tiêu Thụ	tấn	3.988.145	4.490.000	89%
2.1	*Xi măng*	*tấn*	*3.127.521*	*3.890.000*	*80%*
2.2	*Clinker*	*tấn*	*860.624*	*600.000*	*143%*
2	Doanh thu thuần	tỷ đồng	3.475	4.234	82%
3	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	5	209	2%
4	Nộp ngân sách	tỷ đồng	181	142	127%
5	Cổ tức	%	0	5-10	0
6	Thu nhập bình quân	Tr.đồng	12,0		

Kết quả sản xuất kinh doanh không đạt mục tiêu kế hoạch đề ra do:

- Trong sản xuất: Sự cố về lò nung số 2. (dây chuyền thiết bị cải tạo từ dây chuyền cũ, đã qua 15 năm hoạt động nên xuống cấp).

- Về tiêu thụ: Một số xi măng mới tham gia thị trường đưa ra nhiều chính sách hấp dẫn đã làm giảm mặt bằng giá xi măng trên thị trường (đặc biệt phân khúc xi măng rời). Việc chuyển dịch từ xi măng bao sang xi măng rời ngày càng tăng. Yếu tố thương hiệu đang giảm dần. Trong khi các thương hiệu xi măng VICEM chủ yếu tập trung tại phân khúc này nên sản lượng tiêu thụ ngày càng suy giảm.Mặt khác, năm 2017 tại khu vực Miền Trung nguồn cung xi măng gia tăng mạnh, đồng thời giá cả cạnh tranh khốc liệt,thời tiết mưa, bão được coi là kỷ lục trong nhiều năm trở lại đây, kéo dài gây lụt lội ... cũng làm giám sản lượng tiêu thụ xi măng.

- Về lợi nhuận: Do giảm sản lượng tiêu thụ, giảm giá bán và cơ cấu sản phẩm cùng với giá cả nguyên vật liệu đầu vào tăng (giá than tăng 200.000 đồng/tấn ngay từ đầu năm) dẫn đến lợi nhuận không đạt mục tiêu đề ra.

2. Về công tác đầu tư phát triển

- Dự án Nghiền xi măng đến đóng bao: Đã và đang triển khai thực hiện.

- Dự án Tận dụng nhiệt thừa để phát điện: Đang hoàn thiện các thủ tục liên quan cho quá trình triển khai thực hiện dự án.

3. Về công tác quản lý và một số mặt công tác khác

Với quyền hạn, nghĩa vụ được giao theo quy định của pháp luật và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty; căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và tình hình thực tế của Công ty, năm 2017 Hội đồng quản trị đã tổ chức nhiều cuộc họp bàn những vấn đề quan trọng để tập trung chỉ đạo, ra các nghị quyết, quyết định kịp thời phục vụ công tác tổ chức, sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng và các mặt công tác khác.

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	0462/NQ-HĐQT	8/3/2017	Kết quả SXKD năm 2016, mục tiêu nhiệm vụ 6 tháng 2017
2	1598/NQ-HĐQT	13/7/2017	Kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2017, mục tiêu nhiệm vụ quý 3/2017
3	1599/NQ-HĐQT	13/7/2017	Điều chỉnh tổng mức đầu tư và tiến độ Dự án chuyển đổi công nghệ NXM đến ĐB
4	1970/NQ-HĐQT	23/8/2017	Miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT Công ty
5	1971/NQ-HĐQT	23/8/2017	Bầu Chủ tịch HĐQT Công ty
6	2168/NQ-HĐQT	18/9/2017	Phiên họp Hội đồng quản trị Công ty mở rộng
7	2265/NQ-HĐQT	28/9/2017	Thực hiện nhiệm vụ và triển khai công việc phục vụ SXKD
8	2334/NQ-HĐQT	05/10/2017	Về công tác cán bộ - Luân chuyển và giao nhiệm vụ
9	3014/NQ-HĐQT	19/12/2017	Về công tác cán bộ - Bổ nhiệm Phó TGĐ

Nội dung các Nghị quyết trên tập trung giải quyết một số nội dung trọng tâm sau:

Định hướng và chỉ đạo các giải pháp để thực hiện mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2017 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty, nhiệm vụ cụ thể các Quý trong năm 2017, bao gồm:

- Chỉ đạo các giải pháp khắc phục tồn tại, ổn định sản xuất, khai thác hiệu quả năng suất thiết bị, cải thiện mác nền Clinker để giảm tỷ lệ sử dụng Clinker trong xi măng, tăng hiệu quả trong hoạt động SXKD.

- Chỉ đạo Công ty thực hiện thực hiện tốt các chính sách bán hàng, công tác phối hợp thị trường giữa các đơn vị trong Vicem nói riêng và trong ngành xi măng nói chung.

- Chỉ đạo công tác tái cấu trúc lại Công ty.

- Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 trình Đại hội đồng cổ đông quyết định.

4. Về công tác tổ chức và cán bộ, tái cơ cấu:

- Chỉ đạo công tác tái cấu trúc lại Công ty. Phối hợp với đơn vị tư vấn E&Y hoàn thiện ma trận chức năng các đơn vị và cơ cấu tổ chức Công ty.

- Xây dựng kế hoạch đánh giá nguồn quy hoạch cấp trưởng, phó đơn vị giai đoạn 2016-2020 phù hợp với mô hình cơ cấu tổ chức mới.

III/ Những tồn tại

Trong quá trình quản lý, Hội đồng quản trị nhận thấy còn tồn tại một số hạn chế, cụ thể như sau:

- Mức tồn kho clinker trong năm còn lớn, ảnh hưởng đến chi phí tài chính và giảm mức pha phụ gia khi đưa vào sản xuất.

- Thực hiện triển khai các Dự án đầu tư xây dựng còn chậm. Đặc biệt là Dự án Nghiền xi măng đến đóng bao.

- Việc phân chia địa bàn, hợp nhất thương hiệu theo chủ trương một Vicem, gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng rất nhiều tới việc tiêu thụ sản phẩm của Công ty.

- Nợ phải trả ngắn hạn tăng, khả năng thanh toán suy giảm mạnh, nợ ngắn hạn quá hạn có chiều hướng gia tăng đặc biệt là nợ các đơn vị nội bộ Vicem. Nguồn vốn đối ứng thanh toán dự án nghiền đóng bao không đảm bảo.

- Công ty CP xi măng Miền Trung trong năm 2017 Công ty ngừng hoạt động do sự cản trở của người dân. Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo Công ty cổ phần xi măng Miền Trung và trực tiếp làm việc với UBND Tỉnh Quảng Ngãi, Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam, Bộ Xây dựng, Chính phủ...để sớm có giải pháp đưa dây chuyền sản xuất hoạt động trở lại.

IV/ Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ 2017:

Từ những kết quả đạt được như trên, hội đồng quản trị đánh giá: Mặc dù một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2017 chưa đạt mục tiêu đề ra chủ yếu do những khó khăn khách quan cũng như những đánh giá từ đầu năm xây dựng mục tiêu chưa lường hết được những diễn biến của thị trường nhưng Hội đồng quản trị Công ty đã có những nỗ lực trong việc quản lý, chỉ đạo quyết liệt, kịp thời để giảm thiểu ảnh hưởng không tốt từ yếu tố khách quanđến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cá nhân, đơn vị trong Công ty. Từ tháng 9/2017 hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã có những kết quả tích cực.

V/ Phương hướng nhiệm vụ năm 2018

Phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những tồn tại, Hội đồng quản trị công ty tập trung chỉ đạo để thực hiện một số mục tiêu và nhiệm vụ cơ bản năm 2018 như sau:

1/ Về công tác sản xuất kinh doanh:

- Clinker sản xuất: 2.980.000 tấn.

- Tổng sản phẩm tiêu thụ: 4.000.000 tấn (trong đó: Xi măng 3.300.000 tấn và Clinker 700.000 tấn).

- Doanh thu thuần: 3.406 tỷ đồng

- Lợi nhuận sau thuế: 94 tỷ đồng

- Nộp ngân sách: 130 tỷ đồng

- Cổ tức: 5%

- Thu nhập bình quân: 12,6 triệu đồng/người/tháng.

1.1. Về hoạt động sản xuất:

- Tiếp tục nghiên cứu, triển khai thực hiện nhằm cải thiện chất lượng clinker và giảm tiêu hao than, giảm giá thành sản xuất.

- Khẩn trương triển khai các thủ tục liên quan trong việc cải tại hệ thống cooler 2, Hệ thống phân tích khí 2 lò nung; Hệ thống DCS dây chuyền 2 nhằm nâng cao năng suất thiết bị và ổn định chất lượng sản phẩm.

- Kiểm soát chất lượng sửa chữa, đảm bảo thiết bị hoạt động ổn định, tránh tình trạng dừng vặt nhiều. Giao các chỉ số OEE từng công đoạn cho các đơn vị kiểm soát

- Tăng cường công tác an toàn vệ sinh lao động, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, đảm bảo môi trường Xanh – Sạch – Đẹp.

1.2. Về hoạt động tiêu thụ:

- Thực hiện tốt công tác chăm sóc và gia tăng lợi ích cho khách hàng. Đánh giá quá trình sắp xếp lại hệ thống NPP, phân chia địa bàn. Phát huy thế mạnh của thương hiệu con Voi, linh hoạt trong chính sách tiêu thụ, phối hợp tốt với các thành viên Vicem để đảm bảo lợi nhuận và mở rộng thị trường.

- Đẩy mạnh công tác tiêu thụ sản phẩm, giảm mức tồn kho.

- Tiếp tục phát triển thị trường xi măng rời, các công trình, trạm trộn trên các địa bàn.

2/ Về công tác đầu tư:

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án chuyển đổi công nghệ hệ thống nghiền xi măng đến đóng bao.

- Dự án Tận dụng nhiệt thừa để phát điện: Báo cáo nghiên cứu khả thi, hiệu quả thực hiện dự án và triển khai thực hiện.

3/ Về công tác tổ chức và cán bộ

- Hoàn thành mô hình cơ cấu tổ chức ổn định việc sản xuất kinh doanh của Công ty. Đặc biệt xem xét, đánh giá hiệu quả hiệu quả hoạt động theo mô hình sửa chữa tập trung để điều chỉnh đáp ứng được yêu cầu đề ra.

- Sắp xếp cán bộ, người lao động, bổ sung quy chế, quy định, quản lý điều hành đáp ứng yêu cầu hiện nay.

4/ Một số mặt công tác khác

- Đối với Công ty CP xi măng Miền Trung: Công ty cổ phần xi măng Bỉm Sơn phối hợp chặt chẽ với Công ty cổ phần xi măng Miền Trung triển khai các nội dung công viêc hỗ trợ về nguồn lực nhằm khảo sát, bảo dưỡng sửa chữa, nâng cấp cải tiến thiết bị, xử lý về vấn đề môi trường và chạy lại thiết bị để Sở TN&MT tổ chức triển khai quan trắc môi trường. Qua đó lập lại hồ sơ đề nghị Tỉnh Cấp lại Giấy xác nhận hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường sớm đưa dây chuyền sản xuất hoạt động trở lại.

Trên đây là báo cáo kiểm điểm kết quả công tác 2017 và phương hướng nhiệm vụ công tác 2018 của Hội đồng quản trị Công ty. Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục bám sát chức năng, quyền hạn, phát huy những kết quả đã đạt được, tập trung sức mạnh trí tuệ và tinh thần đoàn kết để làm tốt hơn nữa công tác quản lý Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua. Xin trân trọng cảm ơn./.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã Ký)

Bùi Hồng Minh

TỔNG CÔNG CÔNG TY NGHIỆP XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG BỈM SƠN

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG 2018

Thanh hóa, Tháng 4 năm 2018

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP XI MĂNG VIỆT NAM - VICEM
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG BỈM SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bỉm Sơn, ngày 23 tháng 04 năm 2018.

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ:

- Chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần xi măng Bỉm Sơn(sau đây gọi tắt là Công ty);
- Qui chế hoạt động của Ban kiểm soát;
- Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2017.

Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động trong năm 2017 của Công ty Cổ phần cổ phần xi măng Bỉm Sơn như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Các công tác đã thực hiện năm 2017:

Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020 được bầu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 21/04/2016, bao gồm 03 thành viên. Trong năm 2017 Ban Kiểm soát đã triển khai hoạt động như sau:

- Giám sát tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của công ty; Kiểm tra, đôn đốc tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT và việc thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, tham gia góp ý và đề xuất một số nội dung trong quá trình soạn thảo và thực hiện các quy chế, nghị quyết của HĐQT và quy định của Công ty.

- Thường xuyên trao đổi, đánh giá kiểm điểm công việc thực hiện qua các buổi họp và thông qua hệ thống thông tin của Công ty.

- Giám sát, tham gia việc triển khai kế hoạch SXKD của Công ty.

- Giám sát, kiểm soát chi phí sản xuất kinh doanh, tình hình thực hiện định mức kinh tế kỹ thuật.

- Thẩm tra Báo cáo tài chính theo định kỳ hàng quý, 6 tháng và kết thúc năm tài chính 2017.

- Giám sát thực hiện quy chế, quy trình, quy định về mua sắm, sử dụng nguyên vật liệu đầu vào và thuê ngoài vận chuyển Clinker.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ chính sách với người lao động; việc thực hiện các nội quy, quy chế của công ty.

- Giám sát hoạt động bán hàng và công nợ phải thu.

- Phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập về việc soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và kết thúc năm tài chính của Công ty.

2. Kế hoạch định hướng năm 2018

- Giám sát tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động của công ty, vì sự phát triển của Công ty và quyền lợi hợp pháp của các cổ đông.

- Kiểm tra, đôn đốc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT.

- Định kỳ thẩm tra báo cáo tài chính.

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT, các hội nghị chuyên đề (khi được mời tham dự), có ý kiến chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, sử dụng tài sản của Công ty.

- Nắm bắt các cơ chế, chính sách mới ban hành để kiến nghị sửa đổi bổ sung những vấn đề còn chưa phù hợp (nếu có), nhằm nâng cao hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty, giảm thiểu những rủi ro trong việc điều hành, quản lý hoạt động SXKD của Công ty.

- Thực hiện chương trình kiểm tra đối với một số lĩnh vực cụ thể (nếu thấy cần thiết) và các yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xi măng Bỉm Sơn nhiệm kỳ 2016-2020 bao gồm 05 thành viên. Ngày 23/08/2017 đồng chí Bùi Hồng Minh thay đồng chí Trần Việt Thắng giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.

- Hội đồng quản trị phân công cho các thành viên HĐQT, chỉ đạo, giám sát mọi lĩnh vực hoạt động của Công ty; HĐQT đã thể hiện sự đoàn kết, tập trung, dân chủ, có trách nhiệm cao; kịp thời chỉ đạo, giải quyết các công việc phù hợp với diễn biến của thị trường và thực tế hoạt động của Công ty.

- Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác thực hiện mục tiêu theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

- Hội đồng quản trị phê duyệt và chỉ đạo thực hiện mục tiêu năm 2017 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, theo mục tiêu phấn đấu và định hướng chiến lược phát triển của Công ty nói chung và chiến lược đào tạo nguồn nhân lực nói riêng phù hợp với chiến lược của Tổng công ty Công nghiệp xi măng Việt Nam.

- Hàng quý, Hội đồng quản trị đều tổ chức họp định kỳ đánh giá các mặt hoạt động của Công ty, đề ra mục tiêu hoạt động của quý tiếp theo.

- Trong năm, Hội đồng quản trị đã ban hành 09 Nghị quyết về những nội dung trọng tâm trong hoạt động của Công ty để Ban điều hành triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

- Nghị quyết số 0462/NQ-HĐQT ngày 08/3/2017 về việc Kết quả SXKD năm 2016, mục tiêu nhiệm vụ 6 tháng 2017.

- Nghị quyết số 1598/NQ-HĐQT ngày 13/7/2017 về việc Kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2017, mục tiêu nhiệm vụ quý 3/2017.

- Nghị quyết số 1599/NQ-HĐQT ngày 13/7/2017 về việc Điều chỉnh tổng mức đầu tư và tiến độ Dự án chuyển đổi công nghệ NXM đến Đóng bao.

- Nghị quyết số 1970/NQ-HĐQT ngày 23/8/2017 về việc Miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT Công ty.

- Nghị quyết số 1971/NQ-HĐQT ngày 23/8/2017 về việc Bầu Chủ tịch HĐQT Công ty.

- Nghị quyết số 2168/NQ-HĐQT ngày 18/9/2017 về việc Phiên họp Hội đồng quản trị Công ty mở rộng.

- Nghị quyết số 2265/NQ-HĐQT ngày 28/9/2017 về việc Thực hiện nhiệm vụ và triển khai công việc phục vụ SXKD.

- Nghị quyết số 2334/NQ-HĐQT ngày 05/10/2017 về việc Về công tác cán bộ - Luân chuyển và giao nhiệm vụ.

- Nghị quyết số 3014/NQ-HĐQT ngày 19/12/2017 về việc Về công tác cán bộ - Bổ nhiệm Phó TGĐ.

Năm 2017, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ theo quy định Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định khác của pháp luật.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2017, Nghị quyết của Hội đồng quản trị: Ban giám đốc đã chủ động triển khai thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cụ thể:

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh:

+ Thực hiện các giải pháp đồng bộ cố gắng duy trì thời gian hoạt động của máy móc thiết bị, nâng cao mác nền clinker và xi măng, giảm định mức tiêu hao. Giảm tối đa tỷ lệ sử dụng clinker trong sản phẩm xi măng tại Nhà máy.

+ Thực hiện nghiêm túc các chính sách bán hàng, công tác phối hợp thị trường giữa các đơn vị trong Vicem nói riêng và trong ngành xi măng nói chung.

- Về công tác tài chính kế toán:

+ Chủ động, tích cực cân đối dòng tiền, tìm nguồn vốn vay có lãi suất hợp lý đảm bảo vốn cho sản xuất kinh doanh và trả nợ.

+ Thực hiện chi trả cổ tức 10% bằng tiền của năm 2016 cho các cổ đông.

- Về công tác tổ chức nhân sự:

+ Chỉ đạo công tác tái cấu trúc lại Công ty. Phối hợp với đơn vị tư vấn E&Y hoàn thiện ma trận chức năng các đơn vị và cơ cấu tổ chức Công ty.

+ Xây dựng kế hoạch đánh giá nguồn quy hoạch cấp trưởng, phó đơn vị giai đoạn 2016-2020 phù hợp với mô hình cơ cấu tổ chức mới.

- Về các công tác khác:

+ Chỉ đạo quyết liệt, giải quyết các vướng mắc trong quá trình thi công dự án chuyển đổi công nghệ hệ thống nghiền xi măng đến đóng bao nhằm đảm bảo tiến độ.

+ Phối hợp với Công ty cổ phần xi măng Miền Trung (CRC), Tổng công ty Công nghiệp xi măng Việt Nam và các Bộ, ban ngành của Chính phủ để đánh giá tác động môi trường tại CRC để giải quyết vấn đề người dân tại đây và đưa CRC hoạt động kinh doanh trở lại.

IV. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG NĂM 2017

1. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Các Báo cáo tài chính năm 2017 được kiểm toán bởi Công ty Ernst & Young Việt Nam là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.

- Ý kiến của kiểm toán viên về các Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty là ý kiến chấp nhận toàn bộ. Các Báo cáo tài chính năm 2017 đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2017, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm 2017, phù hợp với chuẩn mực chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chủ yếu trong năm 2017 theo BCTC như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	TH/KH 2017	TH/TH 2016
1. Doanh thu thuần	Tỷ đ	4.282	4.234	3.475	82,1%	81,2%
2. Lợi nhuận trước thuế		323,0	261,5	8,83	3,4%	2,7%
- Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đ	258,3	209,1	4,9	2,3%	1,9%
3. Nộp ngân sách	Tỷ đ	185,7	142,0	181	127,5%	97,5%
4. Cổ tức	%	10	5-10	0	0	0

3. *Tình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2017*

3.1. Các chỉ tiêu phân tích tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2017	Năm 2016
1. Cơ cấu tài sản			
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	73,3	77,1
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	26,7	22,9
2. Cơ cấu vốn			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	61,2	57,6
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	38,8	42,4
3. Khả năng thanh toán			
- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,15	0,17
- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	0,37	0,40
4. Tỷ suất sinh lời			
- Lợi nhuận TT/Doanh thu thuần	%	0,25	7,54
- Lợi nhuận TT/Vốn chủ sở hữu	%	0,48	16,51

3.2. Nhận xét, đánh giá tình hình tài chính tại ngày 31/12/2017

Năm 2017 Công ty phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức đặc biệt là sức cạnh tranh trên thị trường trong nước làm cho sản lượng tiêu thụ của Công ty giảm mạnh. Tổng sản phẩm

tiêu thụ đạt 89% so với Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2017 trong đó sản phẩm xi măng các loại đạt 80% so với Nghị quyết.

Công ty vẫn mất cân đối nguồnvốn; khả năng thanh toán sụt giảm và chưa cải thiện so với năm 2016; Hệ số Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn tăng so với năm 2016 sẽ càng tạo áp lực cho hoạt động sản xuất trong năm 2018.

V. THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2017

1. Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2016 và trả cổ tức cho Cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

Công ty thực hiện phân phối lợi nhuận giữ lại được phân phối và trả cổ tức cho Cổ đông theo đúng Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 và pháp luật qui định cụ thể:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị	Ghi chú
Trả cổ tức năm 2016 (10% bằng tiền)	Triệu đồng	110.010	
Trích Quĩ đầu tư phát triển	Triệu đồng	188.204	
Trích Quĩ thưởng người quản lý Công ty	Triệu đồng	365	
Trích Quĩ khen thưởng, phúc lợi	Triệu đồng	24.000	

2. Trích thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017

Công ty trích thù lao thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2017 theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 cụ thể:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát: 4.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên Ban kiểm soát và Thư ký Công ty: 3.000.000 đồng/tháng.

Tổng cộng thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký là: 392.000.000 đồng

3. Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017:

Với nhiều nỗ lực kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính của Công ty năm 2017 so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đề ra cụ thể:

- Sản xuất clinker: 2.794.926 tấn/2.980.000 tấn, so với Nghị quyết đạt 94 %
- Tổng SP tiêu thụ: 3.988.145 tấn/4.490.000 tấn, so với Nghị quyết đạt 89%
- Doanh thu thuần: 3.475 tỷ đồng/4.234 tỷ đồng, so với Nghị quyết đạt 82%
- Lợi nhuận trước thuế: 8,830 tỷ đồng/261,456 tỷ đồng, so với Nghị quyết đạt 3,38%

4. Các vấn đề khác:

Nhìn chung hầu hết các vấn đề đưa ra tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, Công ty đã triển khai thực hiện tuy nhiên vẫn còn một số giải pháp sản xuất kinh doanh chưa có kết quả như:

- Chưa nâng cao được sản lượng, thị phần tại một số địa bàn và nâng cao hiệu quả bán hàng.
- Việc đôn đốc, giám sát quá trình thực hiện nhằm đảm bảo dự án Nghiền xi măng đến Đóng bao thực hiện theo đúng tiến độ đã đề ra chưa đạt.

VI. KIẾN NGHỊ

1. Công tác sản xuất:

Thường xuyên rà soát, đánh giá tình trạng hoạt động của máy móc thiết bị; có các giải pháp đồng bộ giảm định mức tiêu hao đặc biệt là định mức tiêu hao than và điện, nâng cao mác nền clinker, quản lý tốt chi phí sản xuất theo 5 công đoạn 7 phân đoạn.

2. Công tác tiêu thụ:

Tiếp tục củng cố hệ thống phân phối nhằm gắn kết NPPC lâu dài với Công ty; Sử dụng linh hoạt cơ chế bán hàng phù hợp thực tế thị trường ở từng thời điểm, từng địa bàn. Quản lý nợ phải thu đảm bảo nợ không vượt bảo lãnh, đảm bảo an toàn trong kinh doanh. Không để phát sinh nợ phải thu khó đòi. Đối với các NPP, khách hàng mua xi măng có công nợ phải thu khó đòi cần tích cực đôn đốc thu hồi công nợ để thu hồi vốn cho Công ty.

Tìm các giải pháp đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm giảm lượng tồn kho sản phẩm hàng hóa đẩy nhanh vòng quay vốn lưu động.

3. Công tắc tài chính:

Xem xét cân đối dòng tiền để có phương án huy động và sử dụng vốn hợp lý, đảm bảo dư nợ vay ngắn hạn hợp lý, đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và nghĩa vụ trả nợ.

Thực hiện phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh theo mô hình quản lý chi phí giá thành 5 công đoạn 7 phân đoạn.

4. Công tác quản lý:

Xem xét rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành các quy chế, quy định quản lý, quản trị nội bộ cho phù hợp với quy định pháp luật và thực tiễn hoạt động của Công ty.

VII. Tự đánh giá kết quả hoạt động:

Nhìn chung năm 2017, Trưởng Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ đã được quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật hiện hành. Ban kiểm soát đã cố gắng thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được phân công, đoàn kết, hợp tác giúp đỡ nhau hoàn thành nhiệm vụ.

TM. BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
Trưởng Ban

Nguyễn Ngọc Tuấn

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP XI MĂNG VIỆT NAM

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG BỈM SƠN

Thách Thức Thời Gian

BÁO CÁO ĐẠI HỘI

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017
KẾ HOẠCH, MỤC TIÊU NĂM 2018

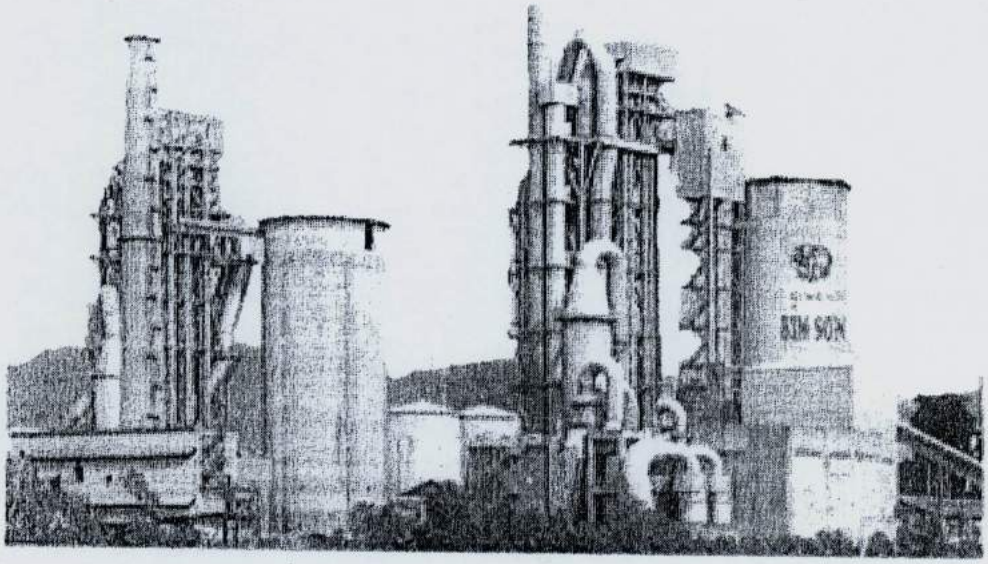

Thanh hóa 4/2018

Thanh hóa, ngày 23 tháng 4 năm 2018

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017 KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018

A. KẾT QUẢ NĂM 2017

I. MÔI TRƯỜNG KINH DOANH

Thuận lợi

Năm 2017 được coi là năm thành công của nền kinh tế Việt Nam. Tốc độ tăng trưởng kinh tế GDP 6,81%, cao hơn kế hoạch 6,7% đây cũng là mức tăng trưởng cao nhất trong một thập kỷ trở lại đây; Chỉ số giá tiêu dùng CPI năm 2017 tăng 4% so với bình quân cùng kỳ năm 2016.

(Nguồn: Tổng cục thống kê và Bộ kế hoạch & đầu tư)

Khó khăn

- Thời tiết mưa, bão được coi là kỷ lục trong nhiều năm trở lại đây, kéo dài trên cả nước gây lụt lội, đặc biệt khu vực Miền trung.

- Giá than tăng trung bình 200.000 đồng/tấn ngay từ đầu năm đã ảnh hưởng lớn đến hiệu quả sản xuất;

- Giá cát, đá xây dựng tăng cao ảnh hưởng đến tiêu thụ xi măng; Người dân gặp khó khăn trong chăn nuôi và trồng trọt.

- Thị trường xi măng Việt Nam "cung" vượt xa so với "cầu". Gây áp lực rất lớn cho việc tiêu thụ xi măng và xuất khẩu.

- Giá xi măng và Clinker xuất khẩu và trong nước tiếp tục xuống thấp đã kéo mặt bằng giá xi măng, clinker xuống thấp.

Ngành xi măng

- Nhu cầu tiêu thụ xi măng năm 2017 tăng trưởng thấp và không tăng như dự báo, đặc biệt nhu cầu xi măng thị trường dân dụng giảm.

- Nguồn cung xi măng tiếp tục tăng, đặc biệt là khu vực Miền Trung, áp lực tồn kho lớn. Tổng cung xi măng cả nước năm 2017 khoảng 90 triệu tấn, trong khi đó nhu cầu tiêu thụ khoảng 80 triệu tấn (Xi măng tiêu thụ trong nước 62 triệu tấn và xuất khẩu là 18 triệu tấn), dư thừa trong nước 10 triệu tấn.

- Việc chuyển dịch từ xi măng bao sang xi măng rời ngày càng tăng. Yếu tố thương hiệu đang giảm dần.

- Một số xi măng mới tham gia thị trường đưa ra nhiều chính sách hấp dẫn đã làm giảm mặt bằng giá xi măng trên thị trường (đặc biệt phân khúc xi măng rời).

- Xuất khẩu xi măng sang Philippines giảm mạnh do bất ổn chính trị và do cạnh tranh từ Trung Quốc và các nước trong khu vực.

(Nguồn: Tổng Công ty CNXM Việt Nam)

I. KẾT QUẢ NĂM 2017

Chỉ tiêu	ĐTV	Thực hiện Năm 2017	NQ Đại hội CĐ Năm 2017	Thực hiện Năm 2016	% So sánh với	
					NQ	Cùng kỳ
I. SẢN XUẤT						
1. Clinker sản xuất	Tấn	2.794.926	2.980.000	2.978.489	94%	94%
Lò 2	"	*996.575*	*1.190.000*	*1.246.665*	*84%*	*80%*
Lò 3	"	*1.798.351*	*1.790.000*	*1.731.824*	*100%*	*104%*
2. XM tại Quảng Trị	"	231.907	250.000	216.735	93%	107%
II. TIÊU THỤ	"					
1. Xi măng	"	3.127.521	3.890.000	3.888.324	80%	80%
2. Clinker	"	860.624	600.000	596.406	143%	144%
3. Tổng tiêu thụ	"	3.988.145	4.490.000	4.484.730	89%	89%
III. TÀI CHÍNH						
1. Doanh thu thuần	Tỷ.đồng	3.475	4.234	4.282	82%	81%
2. Lợi nhuận TT	"	8,8	261,456	323	3%	3%
3. Nộp NSNN	"	181	142	186	127%	97%

1. Nhận xét

1.1. Sản xuất

- Nhiều sự cố bất thường xảy ra:

+ Đối với dây chuyền lò 3 sự cố khớp nối răng bộ truyền động lò; Sự cố nứt vành răng lò 3 từ đầu tháng 3 năm 2016 và được thay thế đưa vào sử dụng đầu tháng 2 năm 2018 đã làm giảm sản lượng, tăng tiêu hao do công đoạn lò phải thường xuyên chạy giảm tải, đội ngũ kỹ thuật liên tục theo dõi thiết bị, chăm sóc đặt biệt.

+ Công đoạn lò nung số 2 thiết bị được cải tạo từ thời liên xô và đưa vào hoạt động từ năm 2000 đến nay đã bộc lộ nhiều sự cố: Ghi lạnh hoạt động kém hiệu quả, thường xuyên xuất hiện dòng sông đỏ, hiệu suất thu hồi nhiệt kém, nhiệt độ clinker đầu ra cao, tuổi thọ ghi ngắn và ảnh hưởng đến công đoạn NXM4; Hệ thống điều khiển DCS thường xuyên bị sự cố. Đặc biệt là sự cố nóng gối đỡ con lăn lò 2 thường xuyên xảy ra đã làm giảm 20% sản lượng so với cùng kỳ, tiêu hao tăng và làm tăng giá thành sản xuất.

- Hệ thống tồn trữ xi măng ở Silo cũ (~3.000 tấn/Silo) rất bất cập cho việc nghiền, tồn trữ và xuất sản phẩm, tổn thất xi măng và ô nhiễm môi trường.

- Mức tồn kho clinker trong năm 2017 lớn, ảnh hưởng đến chi phí tài chính và giảm mức pha phụ gia khi đưa vào sản xuất.

1.2. Tiêu thụ

- Sản phẩm xi măng tiêu thụ không đạt được kế hoạch đặt ra và giảm so với cùng kỳ.

- Nhu cầu tiêu thụ xi măng năm 2017 không tăng trưởng như dự đoán. Đặc biệt là khu vực miền Trung có nhu cầu xuống thấp hơn so với cùng kỳ 2016.

- Nguồn cung xi măng dồi dào, giá rẻ cạnh tranh khốc liệt.

- Tốc độ dịch chuyển rất nhanh từ xi măng bao cho đổ móng, mái sang sử dụng bê tông thương phẩm. Yếu tố thương hiệu giảm dần.

- Việc hợp nhất thương hiệu Vicem gặp nhiều khó khăn trong việc tiêu thụ sản phẩm.

- Cạnh tranh rất khốc liệt về giá bán; chênh lệch giá bán giữa xi măng Bỉm Sơn và xi măng giá rẻ lớn (350.000-400.000 đồng/tấn).

- Đội ngũ nhân viên thị trường dựa nhiều vào kinh nghiệm, chưa được đào tạo bài bản do vậy đang còn phản ứng chậm với những thay đổi của thị trường.

- Sự trung thành của hệ thống NPP bị suy giảm.

1.3. Tài chính

Lợi nhuận không đạt được mục tiêu đề ra do sản lượng tiêu thụ giảm, giảm giá bán và cơ cấu sản phẩm thay đổi nhanh, sản phẩm PCB30 bao và PCB40 bao dịch chuyển sang sử dụng xi măng rời cùng với giá cả nguyên vật liệu đầu vào tăng (giá than tăng 200.000 đồng/tấn ngay từ đầu năm).

1.4. Đầu tư

- Giá trị khối lượng và giá trị thanh toán ĐTXD thấp (giá trị khối lượng thực hiện ước đạt 309,82 tỷ đồng ~ 64,86%, giá trị thanh toán ước đạt 374,827 tỷ đồng ~ 75,82%); rất nhiều công việc/gói thầu chưa được thực hiện do chưa có cơ sở tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà thầu; đặc biệt là dự án chuyển đổi công nghệ hệ thống nghiền xi măng đến đóng bao.

- Giá trị khối lượng và giá trị thanh toán ĐTXD thực hiện chưa đạt được kế hoạch nguyên nhân chủ yếu là do giá trị thực hiện của Dự án chuyển đổi công nghệ hệ thống nghiền xi măng đến đóng bao (chiếm tỷ trọng trên 99%);

- Tiến độ thực hiện của tất cả các dự án bị chậm so với tiến độ đề ra.

1.5. Tổ chức và nguồn nhân lực

- Lao động tính đến thời điểm 31/12/2017: 1585 người; Lao động tuyển dụng trong năm là 03 người; Lao động nghỉ chế độ năm 2017 là: 173 người.

- Phối hợp với tư vấn E&Y hoàn thiện ma trận chức năng các đơn vị và cơ cấu tổ chức Công ty.

- Tổ chức công tác sửa chữa theo mô hình sửa chữa tập trung

- Xã hội hóa công tác bảo vệ và nấu ăn của Phòng Hành chính quản trị.

- Xây dựng kế hoạch đánh giá nguồn quy hoạch cấp trưởng, phó đơn vị giai đoạn 2016-2020 theo mô hình cơ cấu tổ chức mới.

- Thực hiện đào tạo năm 2017 là: 4,121 tỷ đồng; Quỹ lương là: 240,7 tỷ đồng; ăn ca 13,2 tỷ đồng; độc hại 5,1 tỷ đồng.

- Bình quân thu nhập năm 2017: 12,0 triệu đồng/người/tháng.

- Phối hợp với các đơn vị ban hành 9 quy chế, quy định nội bộ và 07 quy trình về công tác sửa chữa làm cơ sở để các đơn vị, cá nhân áp dụng, thực hiện.

1.6. Công nghệ thông tin

- Duy trì các hệ thống hoạt động ổn định hỗ trợ trong quá trình sử dụng nhằm nâng cao quá trình quản lý và điều hành SXKD của Công ty như: Hệ thống ERP; Phần mềm quản lý bảo trì & bảo dưỡng Facilio; Thuế thu nhập online; Hệ thống HRM; Hệ thống đặt hàng trực tuyến; Hệ thống xuất sản phẩm…

- Duy trì ổn định hệ thống và điều chỉnh các yêu cầu phát sinh để đáp ứng nhu cầu sử dụng máy chủ cơ sở dữ liệu, nâng cao khả năng bảo mật, an toàn dữ liệu.

1.7. Kỹ thuật an toàn môi trường & ISO

- Cấp chứng nhận 2 hệ thống 9001-2015, và ISO 14001-2015. Hiện đang duy trì hoạt động.

- Chương trình xây dựng hệ thống OHSAS 18001-2007 được Quacert đánh giá xong và cấp chứng nhận phù hợp của hệ thống.

- Sửa đổi, ban hành các quy trình, hướng dẫn, các JSA theo hệ thống quản lý ISO. Xây dựng xong hệ thống an toàn-sức khỏe nghề nghiệp OHSAS 18001:2007, đánh giá cấp chứng chỉ.

- Rà soát, khắc phục các mối nguy băng tải, sửa chữa nâng cấp lọc bụi giảm bụi phát tán ra môi trường.

2. Công ty CP xi măng Miền Trung

- Từ ngày 1-29/11/2017 Công ty đã thực hiện việc giải phóng lượng xi măng tồn đọng trong các Silo với khối lượng là 975 tấn.

- Tháng 1 năm 2018, Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hòa Bình đã chủ trì họp về một số vấn đề liên quan đến Công ty CP Xi măng Miền Trung. Trong đó có một số ý kiến chỉ đạo cần phải thực hiện sớm là:

+ Công ty CP Xi măng Miền Trung khắc phục, cải tiến thiết bị, nâng cấp công nghệ xử lý môi trường tại Nhà máy Xi măng Đại Việt – Dung Quất

+ Tiến hành quan trắc môi trường, công khai kết quả.

+ Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cấp giấy xác nhận hoàn thành công trình, biện pháp bảo vệ môi trường để nhà máy hoạt động.

- Hiện nay Công ty cổ phần xi măng Bỉm Sơn đang phối hợp cùng Công ty cổ phần xi măng Miền Trung triển khai các nội dung công viêc hỗ trợ về nguồn lực nhằm khảo sát, bảo dưỡng sửa chữa, nâng cấp cải tiến thiết bị, xử lý về vấn đề môi trường và chạy lại thiết bị.

II. MỤC TIÊU, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

Kinh tế Việt Nam

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng khoảng 6,5 – 6,7%; CPI bình quân năm 2018 khoảng 4%; Vốn đầu tư toàn xã hội ước tính 1.780 ngàn tỷ đồng, tăng khoảng 7,1 % so với năm 2017, chiếm khoảng 33 – 34% GDP; Giải ngân vốn FDI năm 2018 khoảng 13 - 14 tỷ USD; Tổng kim ngạch xuất khẩu tăng khoảng 7- 8% so với năm 2017.

Ngành xi măng

Tổng cung cả nước năm 2018 khoảng 98,56 triệu tấn. Trong khi đó nhu cầu xi măng khoảng 83 – 85 triệu tấn, (trong nước 66 – 67 triệu tấn), tăng 4 – 6% so với năm 2017. Dự báo nhu cầu xuất khẩu 17 – 18 triệu tấn.

Năm 2018, khu vực từ Thanh Hóa vào Nghệ An, Hà Tĩnh sẽ tiếp tục cuộc đua khốc liệt về tranh giành thị phần, giá tiêu thụ xi măng giữa các nhà sản xuất.

Mặt khác việc xuất khẩu xi măng của các doanh nghiệp trong nước đang gặp rất nhiều khó khăn do sự cạnh tranh mạnh mẽ về giá với các quốc gia trong khu vực, như Thái Lan, Trung Quốc.

Từ những thách thức nêu trên Công ty đặt ra các mục tiêu phấn đấu và thực hiện trong năm 2018 ở các lĩnh vực cụ thể như sau:

1. Các chỉ tiêu SXKD chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018
1. Sản xuất clinker:	**Tấn**	**2.980.000**
Lò 2	"	1.195.000
Lò 3	"	1.785.000
2. Tổng tiêu thụ	"	**4.000.000**
Xi măng	"	3.300.000
Clinker	"	700.000
3. Tổng doanh thu	**Tỷ đồng**	**3.406**
4. Tổng lợi nhuận TT	"	**118**
5. Nộp NSNN	"	**130**

2. Mục tiêu hành động

2.1. Sản xuất

- Tận dụng tối đa tài nguyên của mỏ đá sét, khai thác sét vàng tại mỏ Tam Diên; kiểm soát chất lượng Sét đưa về nhà máy theo từng Block 500÷800 tấn; Lắp đặt thiết bị lấy mẫu tự động đầu vào và đầu ra kho đồng nhất đá vôi, đất sét.

- Tiếp tục tìm kiếm giải pháp nhằm nâng cao chất lượng clinker.

- Thực hiện các giải pháp nhằm kiểm soát chất lượng và tiêu hao than.

- Đầu tư khôi phục lại hệ thống phân tích khí cho hai lò nung.

- Triển khai cải tạo nâng cấp hệ thống cooler 2.

- Kiểm soát chặt chẽ về màu sắc, chất lượng của phụ gia, xi măng.

- Kiểm soát chất lượng vỏ bao nhằm nâng cao hơn nữa hình ảnh Bỉm Sơn trên thị trường.

- Tăng cường công tác tuần tra thiết bị, bảo dưỡng phòng ngừa để giúp hệ thống lò hoạt động ổn định, phát hiện sớm các nguy cơ sự cố để loại bỏ trước khi sự cố xảy ra.

- Nâng cao chất lượng công tác sửa chữa, hạn chế tối đa các sự cố gây dừng vặt sau sửa chữa. Thống kê các nguyên nhân sự cố, thời gian xử lý sự cố nhằm đánh giá chất lượng công tác sửa chữa

2.2. Tiêu thụ

- Bám sát hệ thống nhà phân phối, đánh giá kết quả thực hiện của từng nhà để thúc đẩy các nhà phân phối thực hiện theo đúng sản lượng cam kết.

- Tiếp tục tìm kiếm khách hàng, phát triển thị trường xi măng rời, cho các công trình, trạm trộn trên các địa bàn.

- Sắp xếp NPPC theo hướng tinh gọn hệ thống phân phối, giao vùng độc quyền cho nhà phân phối (đến cấp huyện).

- Xây dựng chính sách đến cửa hàng VLXD. Gắn kết cặp quan hệ Nhà máy – Cửa hàng VLXD.

- Đảm bảo đủ nguồn cung xi măng bao để giữ vững thị trường tại địa bàn Quảng Bình và Quảng Ngãi.

- Xem xét, rà soát đội ngũ nhân viên thị trường. Đặc biệt là nhân viên thương vụ, xây giải pháp để động viên, khuyến khích. Đồng thời bổ sung, thay thế và đào tạo nhằm từng bước đáp ứng được yêu cầu hiện nay về thị trường.

2.3. Đầu tư

- Thực hiện các công việc liên quan nhằm đẩy nhanh tiến độ dự án chuyển đổi công nghệ NXM đến đóng bao.

- Đối với Dự án Trung tâm điều hành Vicem: Báo cáo các cấp thẩm quyền chấp thuận việc dừng triển khai thực hiện dự án đồng thời xin chủ trương trong việc chuyển nhượng dự án đảm bảo hiệu quả và đúng các quy định hiện hành.

2.4. Công tác tổ chức và nguồn nhân lực

- Đánh giá công tác Tái cấu trúc của công ty theo mô hình của Tổng Công ty. Sắp xếp cán bộ, người lao động, bổ sung quy chế quản lý điều hành.

- Xem xét, đánh giá hiệu quả hoạt động theo mô hình sửa chữa tập trung, điều chỉnh mô hình để đạt yêu cầu.

- Đánh giá lại quy chế, thực hiện phân phối tiền lương 2017; cải tiến cách phân phối tiền lương để tạo động lực chung cho người lao động.

- Hoàn thiện Bộ định mức nhân công sửa chữa trong nội bộ Công ty.

- Xây dựng chương trình đào tạo kết hợp kế hoạch tuyển dụng lâu dài; hoàn thiện hệ thống chức danh của Công ty và tiêu chuẩn cho các chức danh làm căn cứ tuyển dụng.

2.5. Công nghệ thông tin

- Hoàn thành việc nâng cấp Server kế toán, cải tạo hệ thống mạng nội bộ, nâng cao chất lượng hoạt động hệ thống mạng, đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin.

- Phối hợp xây dựng quy trình và ứng dụng quản lý chất lượng cho tất cả các công đoạn.

- Tiếp tục hoàn thành dự án nâng cấp và tối ưu hệ thống xuất sản phẩm.

2.6. Kỹ thuật an toàn môi trường & ISO

- Duy trì hoạt động và từng bước cải tiến 3 hệ thống ISO 9001-2015, ISO 14001-2015 và Hệ thống OHSAS 18001-2007.

- Lắp đặt xong hệ thống đo kiểm quan trắc môi trường, đưa vào vận hành.

- Giám sát chặt chẽ các biện pháp an toàn, môi trường. Xử phạt về hành vi vi phạm về AT, MT theo quy định đã ban hành.

3. Công ty CP xi măng Miền Trung

Công ty tiếp tục hỗ trợ về nhân lực, thiết bị và tài chính đối với Công ty CP xi măng Miền trung trong việc sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị để đưa nhà máy hoạt động trở lại theo chỉ đạo của Phó thủ tướng Chính phủ Trương Hòa Bình tại thông báo số 45/TB-VPCP ngày 31/1/2018. Đồng thời báo cáo kiến nghị VICEM và các cấp có thẩm quyền cho phép nghiên cứu phương án chuyển nhượng Công ty CP xi măng Miền trung đảm bảo bảo toàn vốn và thực hiện theo đúng các quy định hiện hành.

Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn trân trọng báo cáo./.

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP
XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG BỈM SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do- Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 23 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG BỈM SƠN

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần xi măng Bỉm Sơn;*
- *Căn cứ kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty CP xi măng Bỉm Sơn,*

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần xi măng Bỉm Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam. Báo cáo tài chính năm 2017 đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty (http://www.ximangbimson.com.vn), bao gồm:

1. Báo cáo của kiểm toán viên
2. Bảng cân đối kế toán
3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
5. Thuyết minh báo cáo tài chính

Chi tiết Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán được đính kèm Tờ trình này.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Bùi Hồng Minh

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu VT, HĐQT

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG
ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: VND

Mã số	*TÀI SẢN*	*Thuyết minh*	*Số cuối năm*	*Số đầu năm*
100	**A. TÀI SẢN NGẮN HẠN**		**1.255.792.037.189**	**1.054.009.917.941**
110	***I. Tiền và các khoản tương đương tiền***	***5***	***111.237.434.022***	***161.716.078.766***
111	1. Tiền		87.411.118.687	117.329.776.984
112	2. Các khoản tương đương tiền		23.826.315.335	44.386.301.782
130	***II. Các khoản phải thu ngắn hạn***		***236.552.463.753***	***276.507.875.348***
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6.1	136.227.984.116	134.641.371.657
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6.2	93.440.226.577	129.446.327.905
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	7	8.820.265.912	14.356.188.638
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	6.1	(1.936.012.852)	(1.936.012.852)
140	***III. Hàng tồn kho***	***8***	***881.696.255.873***	***599.501.123.153***
141	1. Hàng tồn kho		884.369.926.666	602.174.793.946
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(2.673.670.793)	(2.673.670.793)
150	***IV. Tài sản ngắn hạn khác***		***26.305.883.541***	***16.284.840.674***
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	13	20.271.387.934	16.284.840.674
153	3. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	15	6.034.495.607	-
200	**B. TÀI SẢN DÀI HẠN**		**3.453.243.401.740**	**3.557.032.069.437**
210	***I. Các khoản phải thu dài hạn***	***7***	***1.885.408.000***	***1.656.954.700***
216	1. Phải thu dài hạn khác		20.997.654.560	20.769.201.260
219	2. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi		(19.112.246.560)	(19.112.246.560)
220	***II. Tài sản cố định***		***3.153.601.339.067***	***3.413.950.581.867***
221	1. Tài sản cố định hữu hình	9	3.144.471.822.371	3.405.321.245.867
222	Nguyên giá		6.464.189.559.200	6.533.220.617.045
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(3.319.717.736.829)	(3.127.899.371.178)
227	2. Tài sản cố định vô hình	10	9.129.516.696	8.629.336.000
228	Nguyên giá		11.127.649.028	10.578.949.028
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(1.998.132.332)	(1.949.613.028)
240	***III. Tài sản dở dang dài hạn***		***216.465.670.444***	***35.494.412.474***
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	11	216.465.670.444	35.494.412.474
250	***IV. Đầu tư tài chính dài hạn***	***12***	***46.379.354.049***	***68.869.988.571***
251	1. Đầu tư vào công ty con		116.190.198.618	116.190.198.618
254	2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		(69.810.844.569)	(47.320.210.047)
260	***V. Tài sản dài hạn khác***		***34.911.630.180***	***37.060.131.825***
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	13	18.696.456.785	20.844.958.430
263	2. Thiết bị vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn		16.215.173.395	16.215.173.395
270	**TỔNG CỘNG TÀI SẢN**		**4.709.035.438.929**	**4.611.041.987.378**

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG (tiếp theo)
ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: VND

Mã số	*NGUỒN VỐN*	*Thuyết minh*	*Số cuối năm*	*Số đầu năm*
300	**C. NỢ PHẢI TRẢ**		**2.882.268.986.292**	**2.654.690.636.997**
310	***I. Nợ ngắn hạn***		***2.539.380.936.303***	***2.638.996.899.297***
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	14.1	944.331.376.178	914.026.742.367
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	14.2	21.654.771.905	31.455.300.946
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	15	4.717.188.310	67.285.790.325
314	4. Phải trả người lao động		59.232.602.118	72.514.523.817
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	16	54.372.894.485	42.757.213.700
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	17	14.217.381.142	24.422.337.568
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	18	1.420.257.247.134	1.470.048.032.218
321	8. Dự phòng phải trả ngắn hạn		2.873.640.763	2.155.230.571
322	9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	19	17.723.834.268	14.331.727.785
330	***II. Nợ dài hạn***		***342.888.049.989***	***15.693.737.700***
338	1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	18	342.888.049.989	15.693.737.700
400	**D. VỐN CHỦ SỞ HỮU**		**1.826.766.452.637**	**1.956.351.350.381**
410	***I. Vốn chủ sở hữu***	***20***	***1.826.766.452.637***	***1.956.351.350.381***
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		1.100.100.540.000	1.100.100.540.000
411a	- *Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết*		*1.100.100.540.000*	*1.100.100.540.000*
411b	- *Cổ phiếu ưu đãi*		-	-
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		57.006.601.053	57.006.601.053
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		628.211.078.411	440.006.775.232
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		41.448.233.173	359.237.434.096
421a	- *Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước*		*36.658.576.917*	*101.104.592.700*
421b	- *Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay*		*4.789.656.256*	*258.132.841.396*
440	**TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN**		**4.709.035.438.929**	**4.611.041.987.378**

Người lập	Kế toán trưởng	Tổng Giám đốc
Phạm Thị Thu Hương	Lê Huy Quân	Ngô Sỹ Túc

Thanh Hóa, Việt Nam

Ngày 28 tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: VND

Mã số	*CHỈ TIÊU*	*Thuyết minh*	*Năm nay*	*Năm trước*
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	22.1	3.475.367.196.338	4.282.382.615.235
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	22.1	3.475.367.196.338	4.282.382.615.235
11	4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	23	(3.062.614.494.127)	(3.415.623.737.299)
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		412.752.702.211	866.758.877.936
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	22.2	265.487.499	13.080.813.971
22	7. Chi phí tài chính	24	(129.477.143.724)	(133.312.447.487)
23	*Trong đó: Chi phí lãi vay*		*(74.184.433.767)*	*(105.751.689.960)*
25	8. Chi phí bán hàng	25	(168.442.529.185)	(264.155.100.415)
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	(114.927.820.631)	(164.080.089.534)
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		170.696.170	318.292.054.471
31	11. Thu nhập khác	26	9.870.919.153	7.226.978.618
32	12. Chi phí khác	26	(1.211.995.141)	(2.478.711.202)
40	13. Lợi nhuận khác	26	8.658.924.012	4.748.267.416
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		8.829.620.182	323.040.321.887
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	28.1	(3.851.963.926)	(64.703.480.491)
60	16. Lợi nhuận sau thuế TNDN		4.977.656.256	258.336.841.396

Người lập	Kế toán trưởng	Tổng Giám đốc
Phạm Thị Thu Hương	Lê Huy Quân	Ngô Sỹ Túc

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG BỈM SƠN

Thanh Hóa, Việt Nam

Ngày 28 tháng 3 năm 2018

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP
XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG BỈM SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do- Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 23 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG BỈM SƠN

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần xi măng Bỉm Sơn;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty CP xi măng Bỉm Sơn đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
I	**Tổng lợi nhuận sau thuế có thể phân phối năm 2017** *(= 1 + 3 - 4)*	**Đồng**	**39.782.992.049**
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2016 của Công ty mẹ	Đồng	36.658.576.917
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2017 của Công ty mẹ	Đồng	4.977.656.256
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2017 Công ty mẹ có thể phân phối (LNST của Công ty mẹ tại BCTC hợp nhất năm 2017)	Đồng	3.312.415.132
4	Khoản giảm trừ năm 2017 (thù lao HĐQT, BKS, Thư ký)	Đồng	188.000.000
II	**Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017**		
	Tổng lợi nhuận phân phối	Đồng	39.782.992.049
1	Cổ tức năm 2017	%	0
2	Trích Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	31.782.992.049
3	Trích Quỹ khen thưởng	Đồng	4.000.000.000
4	Trích Quỹ phúc lợi	Đồng	4.000.000.000
III	**Tổng lợi nhuận còn lại chưa phân phối**	**Đồng**	**1.665.241.124**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(đã ký)

Bùi Hồng Minh

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu VT, TCKT, HĐQT

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP
XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG BỈM SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do- Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 23 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(V/v: Thông qua mức thù lao HĐQT, BKS năm 2017 và Kế hoạch thù lao 2018)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG BỈM SƠN

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;*
- *Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn;*
- *Căn cứ Kết quả Hoạt động kinh doanh năm 2017 và Kế hoạch kinh doanh năm 2018 của Công ty;*

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần xi măng Bỉm Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông thù lao năm 2017 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty và Kế hoạch thù lao năm 2018 như sau:

1. Mức thù lao năm 2017:

Tổng thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2017 là 392.000.000 đồng.

2. Kế hoạch thù lao năm 2018:

Để tăng cường hơn nữa công tác quản trị của HĐQT và công tác kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát, HĐQT Công ty kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt kế hoạch năm 2018 để chi trả thù lao cho HĐQT, BKS và Thư ký như sau:

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Số tháng/ năm	Thành tiền (đồng)
I	**Hội đồng quản trị**	**5**			**384.000.000**
1	Chủ tịch HĐQT	1	8.000.000	12	96.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	6.000.000	12	288.000.000
II	**Thành viên BKS và Thư ký**	**3**			**144.000.000**
1	Thành viên Ban kiểm soát	2	4.000.000	12	96.000.000
2	Thư ký	1	4.000.000	12	48.000.000
	Tổng cộng				**528.000.000**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(đã ký)

Bùi Hồng Minh

Nơi nhận:
- *Như kính gửi;*
- *Lưu VT, TCKT, HĐQT*

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP
XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG BỈM SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do- Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 23 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2018

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG BỈM SƠN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần xi măng Bỉm Sơn;

- Căn cứ yêu cầu công tác tổ chức hoạt động và quản lý của Công ty CP xi măng Bỉm Sơn;

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần xi măng Bỉm Sơn kính trình Đại hội việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín và được chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết theo quy định của pháp luật về chứng khoán;
- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính;
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Đề xuất

Để chuẩn bị cho việc kiểm toán tài chính năm 2018, Ban Kiểm soát Công ty kính trình Đại hội phê duyệt danh sách các Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty như sau:

1. Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam
2. Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Hãng Kiểm toán AASC

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các công ty kiểm toán trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua!

T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Tuấn

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu VT, TCKT, HĐQT, BKS.

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP
XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CP XI MĂNG BỈM SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DỰ THẢO

QUY CHẾ
BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này bao gồm những quy định về bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2018.

2. Quy chế này áp dụng đối với cổ đông sở hữu cổ phần, đại diện theo ủy quyền của cổ đông sử hữu cổ phần (sau đây gọi tắt là cổ đông) có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn chốt danh sách đến ngày 28/02/2018.

Điều 2. Điều kiện ứng cử, đề cử ứng cử viên HĐQT, Ban Kiểm soát

1. Việc ứng cử, đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được thực hiện theo quy định sau:

Cổ đông/nhóm cổ đông nắm giữ ít hơn 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng được quyền gộp số quyền biểu quyết của từng cổ đông/nhóm cổ đông lại với nhau sao cho tổng số cổ phần có quyền biểu quyết từ 10% trở lên được ứng cử, đề cử các ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát; cụ thể:

- Từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 01 ứng viên;

- Từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 02 ứng viên;

- Từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 03 ứng viên;

- Từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 04 ứng viên;

- Từ 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên được đề cử tất cả các ứng viên.

2. Hồ sơ của ứng cử viên (đối với cổ đông không phải là người đang làm việc tại VICEM hoặc BCC)

- Đơn ứng cử, đề cử ứng cử viên (mẫu kèm theo);

- Sơ yếu lý lịch cá nhân tự khai của ứng cử viên;

- Giấy ủy quyền đại diện cổ phần của cổ đông khác (nếu có);

- Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu (bản sao).

Điều 3. Phương thức bầu thành viên HĐQT, BKS

1. Phương thức bầu cử

a) Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát theo phương thức bầu dồn phiếu.

b) Bầu dồn phiếu

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát;

- Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cho một người hoặc một số người. nhưng không quá số thành viên đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

a. Phiếu được in thống nhất có ghi sẵn tên cổ đông, mã cổ đông, số cổ phần quyền biểu quyết, danh sách các ứng cử viên (theo thứ tự ABC theo tên) và mỗi cổ đông được phát 01 phiếu bầu HĐQT, 01 phiếu bầu Ban Kiểm soát.

b. Cổ đông khi nhận được phiếu bầu phải kiểm tra các thông tin trên phiếu, nếu có sai sót, cổ đông đề nghị Ban Kiểm phiếu và bầu cử đổi phiếu bầu khác.

c. Cổ đông phải tự ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng viên vào ô trống của ứng viên đó trên phiếu bầu, không bầu cho cổ đông nào thì bỏ trống ô ghi số quyền bầu cử của ứng viên đó.

d. Mỗi cổ đông tham dự có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông vào thời điểm bầu cử có số phiếu bầu bằng số cổ phần có quyền biểu quyết nhân (x) với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng không lớn hơn số phiếu bầu.

3. Những phiếu bầu không hợp lệ và không có giá trị bầu cử

a. Phiếu không phải do Ban Kiểm phiếu và bầu cử phát hành, không có dấu treo của Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn;

b. Phiếu có dấu hiệu tẩy, sửa nội dung (trường hợp viết sai phải đổi phiếu mới và hủy phiếu cũ);

c. Phiếu bầu có số người được bầu vượt quá số tối đa theo quy định; phiếu có tổng số cổ phần được bỏ phiếu bầu cao hơn tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

d. Phiếu có tên những người ngoài danh sách đề cử, ứng cử đã được Đại hội thông qua;

e. Phiếu bầu quá số lượng thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát.

4. Việc kiểm phiếu phải được thực hiện ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc. Sau đó, Ban bầu cử và kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu, công bố công khai kết quả kiểm phiếu cho toàn Đại hội.

Điều 4. Nguyên tắc xác định trúng cử theo phương thức bầu dồn phiếu

Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất đến khi đủ số thành. Trường hợp có từ 02 ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì ưu tiên người sở hữu cổ phần của BCC cao hơn; nếu số cổ phần sử hữu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng viên này để lựa chọn người có tỷ lệ % bầu cao hơn.

Điều 5. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 9 Điều, được đọc công khai tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA